

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ
VỀ VIỆC CUNG CẤP DỊCH VỤ DIỆT CHUỘT, GIÁN VÀ KIẾN
tại Bệnh viện Quân y 103 năm 2024-2025

Kính gửi: Các đơn vị, nhà cung cấp dịch vụ:

Trước hết Bệnh viện Quân y 103 xin trân trọng cảm ơn sự phối hợp, hợp tác của các đơn vị, nhà cung cấp với Bệnh viện trong suốt thời gian qua.

Hiện nay, Bệnh viện Quân y 103 có nhu cầu cung cấp dịch vụ diệt chuột, gián và kiến tại Bệnh viện năm 2024-2025, để có cơ sở lập dự toán, kế hoạch cung cấp dịch vụ, Bệnh viện kính mời các đơn vị có khả năng cung cấp dịch vụ diệt chuột, gián và kiến tại Bệnh viện năm 2024-2025 gửi báo giá về Bệnh viện Quân y 103 theo các thông tin sau:

1. Danh mục, số lượng, chất lượng cung cấp dịch vụ:

TT	Danh mục	Khối lượng (m ²)	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Diệt chuột, gián và kiến tại Bệnh viện Quân y 103	189.191	12 tháng	

Yêu cầu kỹ thuật thực hiện dịch vụ: Theo phụ lục đính kèm.

2. Hồ sơ báo giá

2.1. Nội dung báo giá

TT	Danh mục	Khối lượng (m ²)	Thời gian thực hiện (tháng)	Đơn giá (đ/m ² /tháng)	Thành tiền (đồng)
1	Diệt chuột, gián và kiến tại Bệnh viện Quân y 103	189.191	12 tháng		
Tổng cộng					

- Báo giá giá trị đã bao gồm các loại thuế và chi phí khác theo quy định.
- Bảng giá kèm thông tin mô tả ngắn gọn kỹ thuật thực hiện dịch vụ.

2.2. Hồ sơ năng lực của đơn vị tham gia báo giá:

- Giấy đăng ký doanh nghiệp.
- Hợp đồng tương tự về dịch vụ mà đơn vị đã thực hiện (nếu có).

3. Thời gian nhận báo giá: Bắt đầu kể từ ngày ra thông báo đến hết ngày 25/10/2024 (hoặc khi nhận đủ báo giá theo quy định).

4. Phương thức báo giá: Báo giá gửi trực tiếp hoặc qua đường công văn, bưu điện.

5. Địa điểm nhận báo giá: Ban Quân y/Phòng Hậu cần - Kỹ thuật/Bệnh viện Quân y 103. Địa chỉ: số 261 đường Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, TP Hà Nội.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Tài chính;
- Lưu: VT, HCKT. V05.



Đại tá Lương Công Thúc

Phụ lục
YÊU CẦU KỸ THUẬT

Thực hiện dịch vụ diệt chuột, gián và kiến
tại Bệnh viện Quân y 103 năm 2024-2025

(Kèm theo Yêu cầu báo giá ngày 14/10/2024 của Bệnh viện Quân y 103)

1. Diệt và kiểm soát chuột:

1.1. Diệt chuột bên ngoài tòa nhà:

- Lắp đặt trạm bả chuột ở khuôn viên bên ngoài các tòa nhà, thành 2 vòng:
+ Vòng trạm bả chuột thứ nhất: Gồm 30 trạm bả, đặt dọc chân tường bao phía bên ngoài của bệnh viện, nhằm cung cấp đầy đủ lượng thức ăn cho chuột từ vòng ngoài, hạn chế chuột từ bên ngoài xâm nhập vào khuôn viên bệnh viện. Mỗi trạm cách nhau 25-30m.

+ Vòng trạm bả chuột thứ hai: Gồm 50 trạm bả, đặt dọc chân tường phía bên ngoài các tòa nhà của bệnh viện, nhằm cung cấp đầy đủ lượng thức ăn cho chuột nếu chúng phát sinh trong khuôn viên sân vườn của bệnh viện, hạn chế chuột từ khuôn viên sân vườn xâm nhập vào bên trong các tòa nhà. Mỗi trạm cách nhau 20-30m, hai bên cửa đặt 2 trạm.

- Quy cách các trạm bả chuột:

+ Trạm nhựa chuyên dụng cho kiểm soát chuột, đặt sát chân tường, cố định trạm, dán thẻ cảnh báo, đánh số trạm để kiểm soát.

+ Bên trong có chứa bả chuột sinh học, luôn duy trì số lượng bả đủ hoặc dư so với lượng chuột ăn để chúng luôn có đầy đủ thức ăn từ vòng ngoài.

- Định kỳ hàng tuần: Kiểm tra, vệ sinh và bổ sung bả mới để duy trì kiểm soát chuột; thu gom xác chuột chết về nơi tiêu hủy của Nhà thầu, phun hóa chất khử trùng (để khử mùi nếu có chuột chết bốc mùi).

1.2. Diệt chuột bên trong các tòa nhà:

- Lắp đặt các trạm bẫy chuột bên trong các tòa nhà hoặc các khu vực chuyên trách của bệnh viện như sau:

+ Dưới nền nhà: Đặt các hộp bẫy chuột bằng nhựa, bên trong có chứa băng keo dính chuột hoặc bẫy cơ học, đặt dọc chân tường các khu vực có chuột phát sinh, khoảng cách các hộp là từ 25-40m/hộp. Số lượng hộp cho các khu vực này là 75 cái, hộp được dán cố định vị trí, dán thẻ cảnh báo, đánh số trạm để kiểm soát.

+ Trên trần thạch cao, trần giả và các vị trí khác của các phòng làm việc, phòng chức năng,... Đặt bẫy keo dính chuột cho các vị trí nghi ngờ có chuột để nhằm kiểm soát tốt nếu chuột phát sinh ở những vị trí này. Trạm bẫy keo trên trần hoặc các vị trí khác khi đặt phải có thẻ cảnh báo nhỏ để kiểm soát. Mỗi khu vực đều có thống kê danh sách vị trí các trạm bẫy để kiểm soát.

- Định kỳ hàng tuần kiểm tra thay thế, bổ sung bẫy các vị trí phát sinh; thay thế bẫy dính chuột, bẫy, lồng... để duy trì kiểm soát chuột; thu gom xác chuột chết về nơi tiêu hủy của Nhà thầu, phun hóa chất khử trùng để khử mùi nếu có trường hợp chuột chết bốc mùi.

1.3. Yêu cầu về triển khai dịch vụ:

1.3.1. Đối với các khu vực diệt chuột định kỳ hàng tháng

- Trong 03 tháng đầu tiên của hợp đồng:

+ Nhân viên diệt chuột có mặt hàng ngày tại bệnh viện để kiểm tra hệ thống trạm bả, trạm bẫy chuột và xử lý ngay các vấn đề phát sinh nếu có.

+ Nhân viên giám sát có mặt ít nhất 02 lần/tuần tại bệnh viện để giám sát, kiểm tra chất lượng công việc và báo cáo.

- Các tháng còn lại của hợp đồng:

+ Nhân viên diệt chuột có mặt hàng tuần tại bệnh viện để kiểm tra hệ thống trạm bả, trạm bẫy chuột và xử lý ngay các vấn đề phát sinh nếu có.

+ Nhân viên giám sát có mặt ít nhất 01 lần/tuần tại bệnh viện để giám sát, kiểm tra chất lượng công việc và báo cáo.

1.3.2. Đối với các khu vực diệt chuột định kỳ 02 lần/năm:

- Triển khai diệt và kiểm soát chuột theo quy trình như trên.

- Thời gian diệt chuột một lần là 01 tháng. Trong tháng này, Nhân viên kỹ thuật có mặt hàng tuần tại bệnh viện để thực hiện công việc.

- Nhân viên giám sát có mặt 01 lần/tháng tại bệnh viện để kiểm tra chất lượng dịch vụ và báo cáo; khi phát hiện còn có chuột phát sinh ở khu vực nào thì Nhà thầu phải bố trí Nhân viên kỹ thuật xử lý tại khu vực đó.

1.4. Hóa chất sử dụng là bả chuột có thành phần hoạt chất Coumatetralyl 0,75% và Flocoumafen 0,005%; thuốc phun khử khuẩn, khử mùi có thành phần hoạt chất 25% w/w Clo hoạt tính.

Các vật tư, hóa chất sử dụng phải đúng chủng loại, hợp quy, có giấy tờ xuất xứ đầy đủ.

- Không còn chuột trong khuôn viên Bệnh viện.

- Đột xuất khi Bệnh viện phát hiện mùi hôi thối do chuột chết và thông báo tới Nhà thầu thì Nhà thầu phải triển khai tìm và xử lý trong vòng 4 giờ kể từ thời điểm nhận được yêu cầu.

2. Diệt và kiểm soát gián (trọng tâm là gián đực) và kiến:

2.1. Xử lý diệt gián, kiến

- Phun hóa chất diệt gián, kiến để tiêu diệt trứng và ấu trùng gián, kiến. Sử dụng thuốc có thành phần hoạt chất 2% w/w Hydramethylnon và 0,1% w/w Emamectin Benzoate phun bên trong, bên ngoài các tòa nhà (trọng tâm là các khu nhà vệ sinh, nhà kho, nơi tập kết rác, hố ga, cống rãnh, giếng trời, ...) của Bệnh viện.

- Đặt (bơm) bả diệt gián, kiến chuyên dụng vào các vị trí mà gián, kiến đang tập trung để diệt ổ gián, kiến. Chất dẫn dụ có trong bả sẽ phát ra mùi để kích thích toàn bộ đàn gián đến ăn tập chung. Những con gián sau khi ăn mỗi sẽ trở về nơi chúng ẩn náu, tại đó các thành phần hoạt chất có trong thuốc sẽ lan truyền qua những con gián khác bằng đường tiêu hóa; lan tuyến với cả những con non không có hoạt động nhiều để tìm kiếm thức ăn. Vì vậy một lượng gián bị tiêu diệt lớn hơn nhiều so với lượng gián ăn bả trực tiếp và cả tổ gián sẽ bị tiêu diệt hoàn toàn.

- Hướng dẫn Nhân viên vệ sinh của Bệnh viện kiểm tra thu gom xác gián, kiến. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá nếu thấy mật độ gián, kiến vẫn còn cao thì bổ sung bả hàng tuần. Tiếp tục theo dõi nếu vẫn còn gián, kiến thì thay đổi sang loại bả khác để tiêu diệt cho đến khi hết gián, kiến.

2.2. Yêu cầu về triển khai dịch vụ:

2.2.1. Đối với các khu vực diệt gián, kiến định kỳ hàng tháng

- Nhân viên kỹ thuật có mặt hàng tuần tại bệnh viện để thực hiện dịch vụ.
- Nhân viên giám sát có mặt ít nhất 01 lần/tháng tại bệnh viện để giám sát, kiểm tra chất lượng công việc và báo cáo.

2.2.2. Đối với các khu vực diệt gián, kiến định kỳ 2 lần/năm:

- Triển khai xử lý diệt gián, kiến theo quy trình như trên.
- Thời gian xử lý diệt gián, kiến một lần là 01 tháng. Trong tháng này Nhân viên kỹ thuật có mặt hàng tuần tại bệnh viện để thực hiện công việc.
- Nhân viên giám sát có mặt 01 lần/tháng tại bệnh viện để kiểm tra chất lượng dịch vụ và báo cáo; khi phát hiện còn có gián, kiến phát sinh ở khu vực nào thì Nhà thầu phải bố trí Nhân viên kỹ thuật xử lý tại khu vực đó.

2.3. Hóa chất sử dụng là bả và thuốc phun diệt gián, kiến có thành phần hoạt chất: 2% w/w Hydramethylnon hoặc 0,1% w/w Emamectin Benzoate...

Các vật tư, hóa chất sử dụng phải đúng chủng loại, hợp quy, có giấy tờ xuất xứ đầy đủ.

2.4. Yêu cầu kết quả của dịch vụ:

Không còn gián, kiến trong khu vực thực hiện dịch vụ. 2/5

